

Phương pháp khấu hao tài sản cố định

+ Khấu hao TSCĐ được tính theo phương pháp đường thẳng theo thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, cụ thể như sau:

| | |
|------------------------|--------------|
| Nhà cửa vật kiến trúc: | 10 - 50 năm, |
| Máy móc thiết bị: | 05 - 12 năm, |
| Phương tiện vận tải | 08 - 12 năm, |
| Thiết bị văn phòng | 05 - 10 năm, |
| Phần mềm quản lý | 03 - 08 năm, |

4.5 Nguyên tắc vốn hóa các khoản chi phí đi vay, chi phí tài chính và các khoản chi phí khác

Nguyên tắc xác định chi phí tài chính:

+ Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm:

- Chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính;
- Chi phí cho vay và đi vay vốn;
- Các khoản lỗ do thay đổi tỷ giá hối đoái của các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến ngoại tệ;
- Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán

+ Các khoản trên được ghi nhận theo tổng số phát sinh trong kỳ, không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính.

Nguyên tắc vốn hóa các khoản chi phí đi vay:

+ Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ khi phát sinh, trừ chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá) khi có đủ các điều kiện quy định trong Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 16 "Chi phí đi vay".

+ Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá), bao gồm các khoản lãi tiền vay, phân bổ các khoản chiết khấu hoặc phụ trội khi phát hành trái phiếu, các khoản chi phí phụ phát sinh liên quan tới quá trình làm thủ tục vay. Các chi phí đi vay được vốn hoá khi doanh nghiệp chắc chắn thu được lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó và chi phí đi vay có thể xác định được một cách đáng tin cậy;

Tỷ lệ vốn hóa chi phí đi vay được sử dụng để xác định chi phí đi vay được vốn hóa trong kỳ

Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích có một tài sản dở dang;

Nguyên tắc vốn hóa các khoản chi phí khác

Các khoản mục chi phí khác được vốn hóa khi các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do việc sử dụng tài sản đó;

Phương pháp phân bổ chi phí trả trước

+ Các chi phí trả trước chỉ liên quan đến chi phí sản xuất kinh doanh năm tài chính hiện tại được ghi nhận là chi phí trả trước ngắn hạn và được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính.

+ Chi phí trả trước dài hạn của công ty là các khoản mục chi phí như: Chi phí công cụ dụng cụ phân bổ dài kỳ, Chi phí lãi vay tín dụng phải trả, chi phí quản lý cho nhiều kỳ kinh doanh;

+ Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ hạch toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

+ Tiêu thức phân bổ áp dụng đối với từng khoản mục như sau: Chi phí công cụ dụng cụ được phân bổ theo thực tế phát sinh cho hoạt động sản xuất, hoạt động bán hàng, hoạt động quản lý. Chi phí lãi vay tín dụng được phân bổ dần vào từng kỳ hoạt động đảm bảo tính đúng kỳ, hợp lý, hợp lệ;